

Số: 1197.../CCTQ8-TTHT

Quận 8, ngày 13 tháng 3 năm 2024

V/v: hướng dẫn quyết toán thuế  
Thu nhập cá nhân năm 2023

Kính gửi: Người nộp thuế trên địa bàn Quận 8

Căn cứ Luật Thuế thu nhập cá nhân; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị quyết số 954/2020/UBTVQH14 ngày 02/6/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2014/QH14 ngày 13/6/2013 của Quốc hội; Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính;

Để người nộp thuế (NNT) nắm rõ hơn các quy định khi thực hiện quyết toán thuế Thu nhập cá nhân (TNCN) năm 2023, Chi cục Thuế Quận 8 thông tin một số nội dung cần lưu ý như sau:

## **I. ĐỐI TƯỢNG PHẢI QUYẾT TOÁN THUẾ**

### **1. Đối với cá nhân trực tiếp quyết toán với cơ quan thuế**

Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công trực tiếp khai quyết toán thuế TNCN với cơ quan thuế nếu có số thuế phải nộp thêm hoặc có số thuế nộp thừa đề nghị hoàn hoặc bù trừ vào kỳ khai thuế tiếp theo.

Cá nhân có mặt tại Việt Nam tính trong năm dương lịch đầu tiên dưới 183 ngày, nhưng tính trong 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam là từ 183 ngày trở lên.

Cá nhân là người nước ngoài kết thúc hợp đồng làm việc tại Việt Nam khai quyết toán thuế với cơ quan thuế trước khi xuất cảnh. Trường hợp cá nhân chưa làm thủ tục quyết toán thuế với cơ quan thuế thì thực hiện ủy quyền cho tổ chức trả thu nhập hoặc tổ chức, cá nhân khác quyết toán thuế theo quy định về quyết toán thuế đối với cá nhân. Trường hợp tổ chức trả thu nhập hoặc tổ chức, cá nhân khác nhận ủy quyền quyết toán thì phải chịu trách nhiệm về số thuế TNCN phải nộp thêm hoặc được hoàn trả số thuế nộp thừa của cá nhân.

Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công đồng thời thuộc diện xét giảm thuế do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo ảnh hưởng đến khả năng nộp thuế thì không ủy quyền cho tổ chức, cá nhân trả thu nhập quyết toán thuế thay mà phải trực tiếp khai quyết toán với cơ quan thuế theo quy định.

### **2. Đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập từ tiền lương, tiền công**

Tổ chức, cá nhân trả thu nhập từ tiền lương, tiền công có trách nhiệm khai quyết toán thuế và quyết toán thay cho các cá nhân có ủy quyền do tổ chức, cá nhân trả thu nhập chi trả, không phân biệt có phát sinh khấu trừ thuế hay không phát sinh khấu trừ thuế.



Trường hợp cá nhân có ủy quyền quyết toán thuế TNCN cho tổ chức và có số thuế phải nộp thêm sau quyết toán từ 50.000 đồng trở xuống thuộc diện được miễn thuế thì tổ chức trả thu nhập vẫn kê khai thông tin cá nhân được trả thu nhập đó tại hồ sơ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân của tổ chức và không tổng hợp số thuế phải nộp thêm của các cá nhân có số thuế phải nộp thêm sau quyết toán từ 50.000 đồng trở xuống.

Trường hợp cá nhân là người lao động được điều chuyển từ tổ chức cũ đến tổ chức mới do tổ chức cũ thực hiện sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp hoặc tổ chức cũ và tổ chức mới trong cùng một hệ thống thì tổ chức mới có trách nhiệm quyết toán thuế TNCN theo ủy quyền của cá nhân đối với cả phần thu nhập do tổ chức cũ chi trả và tổ chức trả thu nhập mới thu lại chứng từ khấu trừ thuế TNCN do tổ chức trả thu nhập cũ đã cấp cho người lao động (nếu có).

### **3. Đối với ủy quyền quyết toán thuế thu nhập cá nhân**

Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công ủy quyền quyết toán thuế thu nhập cá nhân cho tổ chức, cá nhân trả thu nhập, cụ thể như sau:

- Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên tại một nơi và thực tế đang làm việc tại đó vào thời điểm tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện việc quyết toán thuế, kể cả trường hợp không làm việc đủ 12 tháng trong năm dương lịch. Trường hợp cá nhân là người lao động được điều chuyển từ tổ chức cũ đến tổ chức mới do tổ chức cũ thực hiện sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp hoặc tổ chức cũ và tổ chức mới trong cùng một hệ thống thì cá nhân được ủy quyền quyết toán thuế cho tổ chức mới.

- Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên tại một nơi và thực tế đang làm việc tại đó vào thời điểm tổ chức, cá nhân trả thu nhập quyết toán thuế, kể cả trường hợp không làm việc đủ 12 tháng trong năm dương lịch; đồng thời có thu nhập vắng lai ở các nơi khác bình quân tháng trong năm không quá 10 triệu đồng và đã được khấu trừ thuế TNCN theo tỷ lệ 10% nếu không có yêu cầu quyết toán thuế đối với phần thu nhập này.

## **II. ĐỐI TƯỢNG KHÔNG PHẢI QUYẾT TOÁN THUẾ**

### **1. Đối với cá nhân:**

Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công trong các trường hợp sau đây không phải quyết toán thuế thu nhập cá nhân:

- Cá nhân có số thuế thu nhập cá nhân phải nộp thêm sau quyết toán của từng năm từ 50.000 đồng trở xuống. Cá nhân được miễn thuế trong trường hợp này tự xác định số tiền thuế được miễn, không bắt buộc phải nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân và không phải nộp hồ sơ miễn thuế.

- Cá nhân có số thuế thu nhập cá nhân phải nộp nhỏ hơn số thuế đã tạm nộp mà không có yêu cầu hoàn thuế hoặc bù trừ vào kỳ khai thuế tiếp theo;

- Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên tại một đơn vị, đồng thời có thu nhập vắng lai ở các nơi khác bình

quân tháng trong năm không quá 10 triệu đồng và đã được khấu trừ thuế TNCN theo tỷ lệ 10% nếu không có yêu cầu thì không phải quyết toán thuế đối với phần thu nhập này;

- Cá nhân được người sử dụng lao động mua bảo hiểm nhân thọ (trừ bảo hiểm hưu trí tự nguyện), bảo hiểm không bắt buộc khác có tích lũy về phí bảo hiểm mà người sử dụng lao động hoặc doanh nghiệp bảo hiểm đã khấu trừ thuế TNCN theo tỷ lệ 10% trên khoản tiền phí bảo hiểm tương ứng với phần người sử dụng lao động mua hoặc đóng góp cho người lao động thì người lao động không phải quyết toán thuế TNCN đối với phần thu nhập này.

## **2. Đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập từ tiền lương, tiền công**

Tổ chức, cá nhân trả thu nhập không phải quyết toán thuế TNCN trong trường hợp: trong năm không phát sinh chi trả thu nhập; tạm ngừng hoạt động kinh doanh trọn năm dương lịch.

### **III. GIẢM TRỪ GIA CẢNH**

#### **1. Mức giảm trừ gia cảnh**

- Mức giảm trừ đối với đối tượng nộp thuế là 11 triệu đồng/tháng (132 triệu đồng/năm);

- Mức giảm trừ đối với mỗi người phụ thuộc là 4,4 triệu đồng/tháng.

#### **2. Giảm trừ cho người phụ thuộc**

Để được tính giảm trừ cho người phụ thuộc thì người nộp thuế phải thực hiện đăng ký giảm trừ cho người phụ thuộc theo quy định. Trường hợp NNT chưa tính giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc trong năm tính thuế thì được tính giảm trừ cho người phụ thuộc kể từ tháng phát sinh nghĩa vụ nuôi dưỡng khi NNT thực hiện quyết toán thuế và có đăng ký giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc.

Riêng đối với người phụ thuộc khác theo hướng dẫn tại tiết d.4, điểm d, khoản 1, Điều 9 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính thì thời hạn đăng ký giảm trừ gia cảnh chậm nhất là ngày 31 tháng 12 của năm tính thuế, quá thời hạn nêu trên thì không được tính giảm trừ gia cảnh cho năm tính thuế đó.

*Hồ sơ chứng minh người phụ thuộc được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tin số 79/2022/TT-TCT ngày 30/12/2022 của Bộ Tài chính.*

### **IV. THỜI HẠN, BIỂU MẪU KÊ KHAI VÀ NƠI NỘP HỒ SƠ**

#### **1. Đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập**

- Biểu mẫu: Tờ khai quyết toán thuế TNCN theo mẫu số 05/QTT-TNCN; Phụ lục Bảng kê số 05-1/BK-QTT-TNCN; Phụ lục Bảng kê số 05-2/BK-QTT-TNCN; Phụ lục Bảng kê số 05-3/BK-QTT-TNCN (ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC).

- Thời hạn: Chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng thứ 3 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch hoặc năm tài chính (**ngày 01/4/2024**).

#### **2. Đối với cá nhân trực tiếp quyết toán với cơ quan thuế**

- Biểu mẫu: Tờ khai quyết toán thuế TNCN theo mẫu số 02/QTT-TNCN; Phụ lục Bảng kê giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc số 02-1/BK-QTT-TNCN (ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC).

- Thời hạn: Chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng thứ 4 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch (**ngày 02/5/2024**).

Đối với trường hợp cá nhân có phát sinh hoàn thuế TNCN nhưng chậm nộp tờ khai quyết toán thuế theo quy định thì không áp dụng phạt đối với vi phạm hành chính khai quyết toán thuế quá thời hạn.

### 3. Nơi nộp hồ sơ khai quyết toán thuế

- Đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập: nộp hồ sơ khai quyết toán thuế TNCN tại cơ quan thuế trực tiếp quản lý tổ chức, cá nhân trả thu nhập đó.

- Đối với cá nhân trực tiếp quyết toán với cơ quan thuế:

Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công	Nơi nộp hồ sơ khai quyết toán thuế TNCN
Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công tại một nơi và thuộc diện tự khai thuế trong năm.	Cơ quan thuế (CQT) nơi cá nhân trực tiếp khai thuế trong năm.
Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công từ hai nơi trở lên bao gồm trường hợp vừa có thu nhập thuộc diện khai trực tiếp, vừa có thu nhập do tổ chức chi trả đã khấu trừ.	CQT nơi có nguồn thu nhập lớn nhất trong năm. Trường hợp không xác định được nguồn thu nhập lớn nhất trong năm thì cá nhân tự lựa chọn nơi nộp hồ sơ quyết toán tại CQT quản lý trực tiếp tổ chức chi trả hoặc nơi cá nhân cư trú.
Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công từ hai nơi trở lên và đã tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân tại một tổ chức trả thu nhập.	CQT quản lý trực tiếp tổ chức trả thu nhập mà cá nhân đã tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân.
Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công từ hai nơi trở lên có thay đổi nơi làm việc và tại tổ chức, cá nhân trả thu nhập cuối cùng có tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân	CQT quản lý tổ chức trả thu nhập cuối cùng.
Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công từ hai nơi trở lên có thay đổi nơi làm việc và tại tổ chức, cá nhân trả thu nhập cuối cùng không tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân.	CQT nơi cá nhân cư trú (đăng ký thường trú hoặc tạm trú).
Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công từ hai nơi trở lên nhưng chưa tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân ở bất cứ tổ chức, cá nhân trả thu nhập nào.	CQT nơi cá nhân cư trú (đăng ký thường trú hoặc tạm trú).
Cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (HĐLĐ), hoặc ký HĐLĐ dưới 03 tháng, hoặc ký hợp đồng cung cấp dịch	CQT nơi cá nhân cư trú (đăng ký thường trú hoặc tạm trú).

vụ có thu nhập tại một nơi hoặc nhiều nơi đã khấu trừ 10%.	
Cá nhân cư trú trong năm có thu nhập từ tiền lương, tiền công tại một nơi hoặc nhiều nơi nhưng tại thời điểm quyết toán không làm việc tại tổ chức, cá nhân trả thu nhập nào.	CQT nơi cá nhân cư trú (đăng ký thường trú hoặc tạm trú).

**Lưu ý:**

Trường hợp người nộp thuế chậm quyết toán thuế TNCN, tùy theo thời gian chậm quyết toán mà có thể bị phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền với mức phạt từ 2 triệu đồng đến 25 triệu đồng (theo Điều 13 Nghị định 125/2020/NĐ-CP) hoặc bị phạt về hành vi trốn thuế từ 1 đến 3 lần trên số thuế trốn theo Điều 17 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ).

Trên đây là một số nội dung cần lưu ý khi thực hiện quyết toán thuế TNCN năm 2023, Chi cục Thuế Quận 8 thông tin đến người nộp thuế trên địa bàn Quận 8 được biết và thực hiện. Trường hợp có vướng mắc đề nghị người nộp thuế liên hệ với Chi cục thuế Quận 8 qua số điện thoại: 028.38501032 để được hướng dẫn thêm./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực UBND 8;
- UBND 16 phường;
- Trung tâm VH-TT Quận 8
- Phòng Văn hoá Quận 8;
- Bản tin Quận 8;
- Trang Thông tin điện tử Quận 8
- Đội KK (gửi mail điện tử cho NNT);
- Lưu: VT, TTHT, (ltmthuong 24b).

510943

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Ngọc Trang



